

Đức Pháp chủ Bhutan khuyên thế hệ trẻ về việc gìn giữ Thân, Khẩu và Ý

ISSN: 2734-9195 10:53 31/08/2026

Nếu các con nỗ lực rời xa tất cả những khiếm khuyết này, các con sẽ trở thành phương tiện để đảm bảo tâm thức của Xứ sở Rồng Giác ngộ không bị thoái thất và nhiễm ô. Vì vậy, ta khuyên thế hệ các con, hãy khắc cốt ghi tâm những nguyên lý vàng ngọc này!

Trong tương lai, trách nhiệm gìn giữ và bảo tồn Vương quốc Phật giáo của chúng ta sẽ đặt lên vai thế hệ trẻ các con. Chẳng hạn, xét về con người, khi một trong ba yếu tố – thân, khẩu hoặc ý – bị khiếm khuyết, thì người đó được xem là có khuyết tật.

Giữ cho cả ba yếu tố thân, khẩu, ý không bị tổn hại, các con cần nuôi dưỡng quyết tâm tìm ra những phương cách hiệu quả để đảm bảo rằng ba khía cạnh của Vương quốc Phật giáo Bhutan – tức thân, khẩu và ý của đất nước – sẽ không bao giờ suy thoái.

1. Thân thể của Vương quốc Phật giáo Bhutan: Thuật ngữ này nói tới tất cả những gì thuộc về hữu hình, có thể nhìn thấy bằng mắt thường - tức là môi trường vật chất và cảnh quan tự nhiên. Lĩnh vực này bao gồm đất đai, các khối đá, núi đồi, vách đá và các thánh địa linh thiêng từng được ban phúc bởi những bậc đại sư trong quá khứ, chẳng hạn như Đạo sư Liên Hoa Sinh và Lạt ma Ngawang Namgyal*.

Nếu những nơi linh thiêng này bị ô nhiễm, xuống cấp hoặc vấy bẩn, thì đều bị coi là sự tổn hại đến "thân thể" của đất nước.

Tương tự, nếu núi đồi, vách đá, rừng cây và các môi trường tự nhiên khác vốn là nơi cư ngụ của các vị Bản tôn, chư sơn thần, thổ địa và loài rồng (naga) có nguyện bảo hộ và duy trì những thiện hạnh bị tàn phá một cách bừa bãi, thì đó cũng bị xem là sự tổn hại đến "thân thể" này.



Cũng vậy, đối với nhà cửa và các vật dụng vật chất khác, việc cải tiến và hiện đại hóa cho phù hợp với thời đại - ví dụ như phát triển phương tiện giao thông, đường sá, máy móc chạy bằng điện và các công nghệ hiện đại khác - là điều có thể chấp nhận được. Tuy nhiên, nếu sự phát triển này làm mai một hoặc xóa bỏ các kiểu dáng và hình thức kiến trúc truyền thống cốt lõi của Bhutan, thì cũng bị coi là làm tổn hại đến "thân thể" của đất nước.

Ngoài ra, nếu trang phục, trang sức, phong thái, cách ứng xử, cử chỉ và các khía cạnh khác trong lối sống của chúng ta đi ngược lại với phong tục và giá trị truyền thống, thì điều này cũng cấu thành sự tổn hại đến "thân thể" của đất nước.

Vì vậy, thay vì để những suy thoái xảy ra, chúng ta cần nỗ lực gìn giữ và phát triển Bhutan sao cho chỉ cần nhìn vào từ bên ngoài, mọi người cũng có thể nhận ra ngay nét đặc trưng của Bhutan. Nếu nuôi dưỡng và theo đuổi mục tiêu này, chúng ta sẽ đảm bảo được rằng bản sắc của Vương quốc được bảo tồn nguyên vẹn và không bị mai một.

2. Quan niệm khẩu/ngôn ngữ của Vương quốc Bhutan: Ở đây bao hàm cả ngôn ngữ nói và mọi vấn đề liên quan đến ngôn ngữ nảy sinh từ giao tiếp. Dù là một quốc gia nhỏ bé, Bhutan lại là nơi hội tụ nhiều phương ngữ khác nhau. Không nhất thiết một người phải thông thạo tất cả các ngôn ngữ này, nhưng chắc chắn mỗi người cần phải am hiểu ngôn ngữ mẹ đẻ của chính mình.

Trước đây, hiếm khi xảy ra trường hợp người dân không biết ngôn ngữ của dân tộc mình. Tuy nhiên, ngày nay, tình trạng này lại đang trở nên phổ biến hơn. Đặc biệt, nếu đa số người dân Bhutan không biết tiếng Dzongkha – ngôn ngữ được công nhận là quốc ngữ – hoặc biết nhưng không sử dụng thành thạo, thì sẽ đến lúc chúng ta không còn gì để có thể gọi là "ngôn ngữ của Vương quốc Bhutan" nữa.



Một số người trẻ thông minh và tài năng có thể nghĩ rằng: "Học tiếng Dzongkha rất khó, mà học xong thì có ích lợi gì? Nó chẳng giúp mình được công nhận ở nước ngoài hay thậm chí là ngay tại Bhutan. Vậy tại sao phải tốn thời gian học thứ này chứ?" Không nên cố xúy cho thái độ như vậy, và tuyệt đối không được xem nhẹ tiếng Dzongkha.

Nếu thông thạo tiếng Dzongkha, ta sẽ nắm giữ chiếc chìa khóa mở ra cánh cửa dẫn đến kho tàng kiến thức và sự học hỏi vô tận liên quan đến Phật giáo.

Nếu ai đó nghĩ rằng: "Vì Phật giáo truyền thừa đến đây từ Ấn Độ và Tây Tạng nên không thể coi đó là tôn giáo của chính đất nước chúng ta," thì suy nghĩ này hoàn toàn không đúng. Việc các giáo pháp khởi nguồn từ Ấn Độ không có nghĩa là giáo pháp chỉ thuộc về riêng người dân Ấn Độ.

Ý nghĩa đích thực của Giáo pháp (Dharma) rộng lớn hơn nhiều. Giáo Pháp bao gồm những lời dạy của chư Phật đã xuất hiện trong quá khứ tại vô số cõi khắp mười phương; những lời dạy của chư Phật hiện đang an trú tại các cõi Tịnh độ khác nhau; và những lời dạy của chư Phật sẽ xuất hiện trong tương lai.

Ngay cả trong thế giới này, sau khi đức Phật Thích Ca Mâu Ni nhập Niết-bàn, một số giáo pháp đã được đưa trở lại từ cõi trời, một số từ cõi loài rồng (naga), một số từ cõi A-ca-ni-sắc-tha (Bhu.Wogmin), và một số từ trụ xứ của các vị Hộ pháp. Do đó, không thể khẳng định rằng Phật giáo là tôn giáo dành riêng cho người dân Ấn Độ.

Tuy nhiên, vì bậc thầy khai sáng Giáo pháp – đức Phật Thích Ca Mâu Ni Đản sinh tại Ấn Độ, vì nhiều đệ tử lắng nghe lời Ngài dạy là người Ấn Độ, và vì các giáo pháp được lưu giữ cũng như truyền thừa thông qua văn tự và ngôn ngữ Ấn Độ, nên Ấn Độ được xem là nơi khởi nguồn của Phật giáo.



Phật giáo dần phát triển đến nhiều vùng đất lớn khác trên thế giới, được thể hiện và thực hành bằng ngôn ngữ và chữ viết riêng của mỗi dân tộc. Do đó, Phật giáo được coi là tôn giáo riêng của họ. Điều này tương tự như việc mặc dù chỉ có một mặt trời trên bầu trời, nhưng các quốc gia và khu vực khác nhau lại có cách hiểu riêng về hướng đông và tây, tùy thuộc vào hướng mặt trời mọc và lặn từ quan điểm của họ.

Tương tự, nếu lấy tôn tượng Phật Thích Ca Mâu Ni nổi tiếng, được cho là có hình tướng của đức Phật khi 12 tuổi, làm ví dụ, thì dù ở đâu - đầu tiên là ở Ấn Độ, ở Trung Quốc, Tây Tạng hay bất cứ nước nào - người dân ở mỗi nơi đều tự hào coi tôn tượng là thiêng liêng tối cao của đất nước mình. Vậy thì, ở đâu có truyền thống coi tôn tượng chỉ là thiêng liêng của Ấn Độ mà không coi trọng ở những nơi khác?

Pháp thiêng liêng đến với bất cứ nơi nào có những chúng sinh đủ phúc duyên được dẫn đạo.

Ví dụ, nếu những viên ngọc quý từ trên trời rơi xuống một quốc gia nào đó, người dân quốc gia đó sẽ được coi là vô cùng may mắn và được ban phúc lành với công đức lớn lao. Tương tự, việc những giáo lý tôn quý của đức Phật đến với đất nước Rong Thiêng (Bhu. Menjong Drukyl) của chúng ta, trở thành nguồn vinh quang và công đức cho toàn thể người dân.

Chỉ sở hữu một viên ngọc quý thôi thì chưa đủ. Chúng ta cần phải biết gìn giữ, lau chùi thanh tẩy nó, đồng thời thông qua lời cầu nguyện và những nguyện ước chân thành, nỗ lực sử dụng nó để xua tan cảnh nghèo nàn, thiếu thốn trong cả đời này lẫn đời sau. Để bảo tồn Giáo pháp không bị thoái thất, đất nước chúng ta đóng một vai trò đặc biệt trong việc duy trì các truyền thống và lối sống gắn liền với nền độc lập dân tộc, tạo nên nét khác biệt so với các quốc gia khác.

Có một số người nghĩ rằng: "Chẳng phải tôn giáo là lĩnh vực chỉ dành cho chư tăng, những hành giả thiền định lỗi lạc, chư ni và những ai dấn thân vào đời sống tu hành hay sao? Vì tôn giáo không mang lại lợi ích thiết thực cho người thế tục về thực phẩm, tiền tài, danh vọng hay các lợi ích trần thế khác trong cuộc sống hiện tại, vậy thì tôn giáo có ích gì cho chúng ta?"

Quả thực, trách nhiệm gìn giữ, hộ trì và hoằng dương Giáo pháp thiêng liêng – thông qua ba thứ lớp tu tập là văn (nghe), tư (suy ngẫm) và tu (thiền định), cũng như qua ba hoạt động là thuyết pháp, tranh biện và trước thuật – chủ yếu thuộc về các thành viên Tăng đoàn. Tuy nhiên, Giáo pháp thiêng liêng cũng giống như thuốc chữa bệnh: ai cũng cần đến giáo pháp, bởi bất cứ ai đang bị dày vò bởi căn bệnh của năm thứ phiền não căn bản đều cần loại thuốc này.

Tổ Jetsün Milarepa, bậc thầy của các hành giả Du già, đã luận giải bằng những ẩn dụ tại sao giáo pháp lại không thể thiếu đối với mọi người, bất kể họ ở địa vị hay hoàn cảnh nào. Có thể toát yếu một số lời ngài dạy như sau:

- Nếu một người có địa vị cao trong xã hội mà thiếu Phật pháp, người đó giống như một con kền kền: mặc dù nó sống ở những nơi trên cao, nhưng lại chẳng có hiểu biết gì về những điều thiết yếu trong đời sống.
- Nam nhân có địa vị bậc trung trong xã hội mà thiếu Phật pháp thì giống như loài hổ: tuy có dũng khí và sức mạnh to lớn, nhưng lại thiếu hiểu biết về những điều thiết yếu trong đời sống.
- Nam nhân có địa vị bậc thấp mà thiếu Phật pháp thì giống như loài lừa: tuy có thể mang vác những đồ vật nặng, nhưng lại thiếu hiểu biết về những điều thiết

yếu trong đời sống.



Tương tự như vậy:

- Nữ nhân hạng sang mà thiếu phật pháp thì giống như bức tranh vẽ trên tường ngôi đền: tuy xinh đẹp và đầy sức cuốn hút, nhưng lại thiếu hiểu biết về những điều thiết yếu trong đời sống.
- Nữ nhân hạng trung bình mà thiếu phật pháp thì giống như loài chuột: tuy giỏi thu vén và tích trữ lương thực, của cải, nhưng lại thiếu hiểu biết về những điều thiết yếu trong đời sống.
- Nữ nhân hạng thấp mà thiếu phật pháp thì giống như loài cáo: tuy thông minh và đầy rẫy sự lanh lợi, nhưng lại thiếu hiểu biết về những điều thiết yếu trong đời sống.

Ngài còn dạy rằng:

- Nếu một người đàn ông quyền thế hay bề vạ mà thiếu phật pháp, thì cũng như con bò mang trên mình ba loại vũ khí.
- Nếu một người phụ nữ trẻ đẹp mà thiếu phật pháp, thì cũng như con bò đeo viên ngọc quý nơi cổ.
- Nếu người cao tuổi thiếu vắng phật pháp, họ cũng như cái cây đã mục rỗng từ bên trong.

- Nếu trẻ em thiếu phạm pháp, chúng cũng như những kẻ trộm hay lũ tiểu quỷ nghịch ngợm chuyên đi lấy cắp đồ đạc.

Nếu quý vị vẫn tin rằng tất cả những gì mình cần trong cuộc đời này chỉ là cái ăn và manh áo, thì trong Kho tàng những lời Thiện đức từ bậc Thánh dòng Sakya (Bhu. Sakya Lekshed) có những lời dạy như sau:

"Kẻ không phân biệt được điều lợi và hại, chẳng biết trau dồi trí tuệ hay theo đuổi sự học, mà chỉ chăm chăm lo cho cái bụng no đầy - thì chẳng khác nào loài lợn không lông". Đúng như lời dạy ấy, quý vị sẽ tự xếp mình vào hàng ngũ của loài lợn không lông.

Vì vậy, việc gìn giữ các truyền thống gắn liền với ngôn ngữ Dzongkha, chính là một trong những phương cách để đảm bảo rằng ngôn ngữ của vùng đất Xứ sở Rồng Thiên không bị mai một.

3. Tâm thức của Xứ sở Rồng Thiên giữ được sự vẹn nguyên, không bị tổn hại, có ý nghĩa như thế nào?

Tâm thức được xem là không trọn vẹn và khiếm khuyết nếu thiếu lòng tin cùng sự tôn kính lên Tam Bảo.

Không trọn vẹn và khiếm khuyết nếu không tôn kính bậc Đại sư Liên Hoa sinh và Lạt ma Ngawang Namgyal.

Không trọn vẹn và khiếm khuyết nếu không thừa nhận và tôn kính các vị Hộ Pháp bảo hộ vương quốc.

Không trọn vẹn và khiếm khuyết nếu không tôn trọng các đời vua kế vị đã duy trì và tiếp nối dòng dõi hoàng tộc.

Không trọn vẹn và khiếm khuyết nếu thiếu lòng kính trọng và biết ơn đối với cha mẹ.

Nếu các con nỗ lực rời xa tất cả những khiếm khuyết này, các con sẽ trở thành phương tiện để đảm bảo tâm thức của Xứ sở Rồng Giác ngộ không bị thoái thất và nhiễm ô.

Vì vậy, ta khuyên thế hệ các con, hãy khắc cốt ghi tâm những nguyên lý vàng ngọc này!

Anh Vũ dịch

Nguồn: *His Holiness the 70 Je Khenpo, Advice to the younger Generation of Bhutan on preserving the body, speech and mind of the Kingdom of Bhutan,*

Sungbum of HH.

*Đại sư Liên Hoa sinh là bậc Tổ khai sáng Phật pháp ở Bhutan; Lạt ma Namgyal là bậc sáng lập vương quốc Bhutan.